

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HSST

Ngày: 06/03/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH-TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Hùng**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Lâm Hoàng Huynh**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Trịnh Hiếu Huy** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án huyện Châu Thành, Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Giang Ngọc D**; tên gọi khác: Trọc; Sinh năm 1997; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/01/2018 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; Cha: Giang Xuân T, sinh năm 1969; Mẹ: Huỳnh Thị T, sinh năm 1969; Vợ: Huỳnh Thúy H, sinh năm 1998; Con: Giang Trọng N, sinh năm 2016; Cùng cư trú: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh A. Anh, chị, em ruột: có 02 người, bị cáo là người thứ hai.

Người bị hại: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giang Ngọc D là người vác đá thuê tại công trình làm đường cấp tuyến kinh Mương Trâu thuộc ấp An Hưng, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Khoảng 13 giờ ngày 28/01/2018, sau khi uống rượu, Giang Ngọc D đi bộ đến chợ An Khánh tìm xe hon đa ôm chở đến Quốc lộ 80 để đón xe về nhà thuộc huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang thì phát hiện xe mô tô biển số 66H7- 2711 của Nguyễn Văn T, sinh năm 1972, ngụ ấp A, xã A đang dựng cấp đường vào chợ An

Khánh, chìa khoá còn trên xe không người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm để làm phương tiện về nhà. Khi D điều khiển xe chạy được khoảng 03 mét thì bị anh T phát hiện đuổi theo bắt được D cùng tang vật giao cho công an xử lý.

Ngày 07/02/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp kết luận xe mô tô biển số 66H7-2711 của Nguyễn Văn T có giá trị tài sản là 7.000.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tạm giữ và trao trả xe mô tô biển số 66H7-2711 cho Nguyễn Văn T. Ông T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi T gì thêm. Tạm giữ của Giang Ngọc D 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 cục sạc điện thoại hiệu Samsung màu trắng.

Tại Quyết định truy tố số 01/ QĐ-VKS-CT ngày 19/02/2018, Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Giang Ngọc D về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giang Ngọc D mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trao trả 01 Giấy chứng minh nhân dân số 382288827 cấp ngày 09/02/2011 và 01 cục sạc điện thoại dự phòng hiệu Samsung màu trắng cho bị cáo Giang Ngọc D vì đây là vật chứng không liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 13 giờ ngày 28/01/2018, bị cáo Giang Ngọc D sau khi uống rượu, đã đi bộ đến chợ An Khánh thì phát hiện xe mô tô biển số 66H7- 2711 của Nguyễn Văn T đang dựng cặp đường vào chợ, chìa khoá còn trên xe, không người trông coi, đã lên điều khiển xe chạy được khoảng 03 mét thì bị anh T phát hiện đuổi theo bắt được bị cáo D cùng tang vật. Hành vi phạm tội của bị cáo Giang Ngọc D thực hiện đã hoàn thành, khi phạm tội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tư lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để sử dụng mà không cần phải bỏ ra công sức lao động nên dẫn đến hành vi phạm tội.

[2] Tội phạm và hình phạt đối với hành vi của bị cáo Giang Ngọc D được quy định tại khoản 1 Điều 173 bộ luật hình sự 2015 như sau: “ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến Dưới 50.000.000 đồng hoặc Dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ... ”

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Giang Ngọc D làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện sự xem T pháp luật, làm cho quần chúng nhân dân không yên tâm trong lao động, sinh hoạt. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở và thiếu cảnh giác của chủ sở hữu phương tiện nhằm chiếm đoạt tài sản, nhưng hành vi của bị cáo bị phát hiện và bắt quả tang. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành và phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo D; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự : Không.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy 01 Giấy chứng minh nhân dân số 382288827 cấp ngày 09/02/2011 và 01 cục sạc điện thoại dự phòng hiệu Samsung màu trắng là vật chứng không liên quan đến vụ án, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo D.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Giang Ngọc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Giang Ngọc D, 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả cho bị cáo Giang Ngọc D 01 Giấy chứng minh nhân dân số 382288827 cấp ngày 09/02/2011 và 01 cục sạc điện thoại dự phòng hiệu Samsung màu trắng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc:

Bị cáo Giang Ngọc D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân Tỉnh Đồng Tháp. Riêng người bị hại thời hạn kháng cáo trong hạn 15 ngày được tính kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ CA huyện CT;
- Bị cáo, bị hại;
- THADS huyện Châu Thành;
- Lưu;

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hùng